

Số: **04/2022/QĐST-VDS**

Ninh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT TÍCH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Huỳnh Tường Viên**

Thư ký phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Thúy Kiều**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên họp: Bà **Đào Khánh Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-VDS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST-VDS ngày 16 tháng 6 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà **Hồ Thị Thu N** – Sinh năm 1962

Nơi cư trú: thôn P, xã V, Tp N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Lương Công Đ** – Sinh năm 1953

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền, lợi ích liên quan:*

Ông **Lương Công Đ1** – Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, Tp N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 07/01/2022, bản tự khai và tại phiên họp – người yêu cầu bà Hồ Thị Thu N trình bày:*

Bà Hồ Thị Thu N và ông Lương Công Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1985 nhưng đến năm 1986 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, thị xã N). Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau tại thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (nay là tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa) có 01 con chung là ông Lương Công Đ1 – sinh ngày 07/4/1986. Đến tháng 5/1986, ông Đ tự ý bỏ nhà đi, bà và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực ông Đ đã đi đâu, làm gì, còn sống

hay đã chết. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm mất tích mà không có thông tin gì về ông Lương Công Đ.

Do đó bà Hồ Thị Thu N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lương Công Đ, sinh năm 1953, nơi cư trú cuối cùng: tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa đã mất tích, không yêu cầu áp dụng các biện pháp quản lý tài sản của ông Lương Công Đ.

** Tại bản tự khai và tại phiên họp – người có quyền, lợi ích liên quan – ông Lương Công Đ1 trình bày:*

Ông Lương Công Đ và bà Hồ Thị Thu N là cha mẹ ruột của ông. Ông Đ và bà N tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1985 nhưng đến năm 1986 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, thị xã N). Ông Đ và bà N có 01 con chung là ông. Đến tháng 5/1986, ông Đ bỏ nhà đi, không rõ tin tức mặc dù bà N và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi. Nay bà Hồ Thị N yêu cầu tuyên bố ông Lương Công Đ mất tích ông thống nhất và không có ý kiến gì.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân thị xã N đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Thu N về việc tuyên bố ông Lương Công Đ mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã N nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Lương Công Đ là người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N theo quy định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Bà Hồ Thị Thu N yêu cầu tuyên bố ông Lương Công Đ mất tích nên xác định quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Bà Hồ Thị Thu N và ông Lương Công Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1985 nhưng đến năm 1986 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường N, thị xã N). Sau khi kết hôn ông bà chung sống với nhau tại thôn T, xã N, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa (nay là tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa) có 01 con chung là ông Lương Công Đ1 – sinh ngày 07/4/1986. Đến tháng 5/1986, ông Đ bỏ nhà đi không rõ tin tức.

Bà N và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi kể cả áp dụng các biện pháp thông báo, tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức ông Đ đã đi đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Ủy ban nhân dân phường N xác nhận ông Lương Công Đ bỏ nhà đi từ tháng 5/1986 đến nay không về địa phương và không có tin tức gì.

Quá trình thụ lý giải quyết, Tòa án nhân dân thị xã N đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 101/2022/QĐ-TA ngày 27/01/2022. Thông báo tìm kiếm đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng là Báo Thanh Niên các số 41, 42, 43 các ngày 10, 11, 12 tháng 2 năm 2022; phát sóng trên Đ1 tiếng nói Việt Nam chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh vào lúc 17 giờ 30 phút đến 18 giờ các ngày 13, 14, 15 tháng 2 năm 2022 và Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Đ lần đầu tiên nhưng Tòa án nhân dân thị xã N và bà Hồ Thị Thu N vẫn không nhận được bất cứ thông tin nào về việc ông Lương Công Đ còn sống.

Xét yêu cầu của bà Hồ Thị Thu N về việc đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lương Công Đ mất tích là có đủ căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Thu N.

Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản: Bà N không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Bà Hồ Thị Thu N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng bà N phải chịu và đã nộp xong.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 372, khoản 2 Điều 385, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” của bà Hồ Thị Thu N

Tuyên bố ông **Lương Công Đ**, sinh năm 1953, nơi cư trú cuối cùng: tổ dân phố T, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa là người mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Hồ Thị Thu N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm việc dân sự nhưng được trừ vào

tạm ứng lệ phí mà bà N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2021/0004427 ngày 14/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Bà Hồ Thị Thu N và người có quyền, lợi ích liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thị xã N có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền, lợi ích liên quan;
- VKSND thị xã N;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Huỳnh Tường Viên